

Số: 21/2017/QĐST-HC

Vĩnh Long, ngày 14 tháng 12 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lành

2. Ông Nguyễn Anh Tuấn

Căn cứ điểm g khoản 1 Điều 143, Điều 144 và Điều 165 Luật Tổ tụng hành chính;

Xét thấy: Tại đơn khởi kiện ngày 15/9/2017 anh Nguyễn Văn T khởi kiện Quyết định số 2437/QĐ-UBND ngày 27/6/2014 của Ủy ban nhân dân huyện B do diện tích đất của anh bị thu hồi 537,3m² nhiều hơn 36m² so với Quyết định số 2291/QĐ-UBND ngày 23/6/2014 của Ủy ban nhân dân huyện B và Quyết định số 1504/QĐ-UBND ngày 20/8/2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh V. Trường hợp thu hồi thêm của anh diện tích đất này thì anh yêu cầu bồi thường giá đất theo giá thị trường. Anh T yêu cầu xem xét Quyết định số 2437/QĐ-UBND ngày 27/6/2014 của Ủy ban nhân dân huyện B và hủy Quyết định số 4905/QĐ-UBND ngày 24/12/2014 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B và hủy một phần Quyết định số 1504/QĐ-UBND ngày 20/8/2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh V về không cấp nền tái định cư cho anh. Trong phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và đối thoại ngày 13/11/2017, anh T rút yêu cầu khởi kiện về việc xem xét nền tái định cư cho anh.

Anh T nhận được Quyết định 2437/QĐ-UBND ngày 27/6/2014 của Ủy ban nhân dân huyện B, tỉnh Vĩnh Long vào ngày 08/7/2014, Quyết định giải quyết khiếu nại số 4905/QĐ-UBND ngày 24/12/2014 của Ủy ban nhân dân huyện B vào ngày 30/12/2014 và Quyết định số 1504/QĐ-UBND ngày 20/8/2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh V vào ngày 09/9/2015 (Theo biên bản tổng đạt quyết định). Đến ngày 15/9/2016 anh T mới nộp đơn khởi kiện trực tiếp tại Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

Theo điểm a khoản 2 Điều 116 Luật Tổ tụng hành chính quy định: Thời hiệu khởi kiện là 01 năm kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định hành chính, hành vi hành chính. Anh T nhận được và biết được các quyết định mà anh khởi kiện

nói trên tính đến ngày anh khởi kiện tại Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long là hết thời hiệu khởi kiện.

Anh T trình bày đến ngày 15/9/2016 mới khởi kiện là do anh còn suy nghĩ sau đó mới khởi kiện. Trường hợp này không thuộc sự kiện bất khả kháng hoặc trả ngại khách quan nên không được tính vào thời hiệu khởi kiện.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hành chính thụ lý số 11/2016/TLST – HC ngày 17 tháng 10 năm 2016 về: “Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai”, giữa:

- Người khởi kiện: Anh Nguyễn Văn T; địa chỉ: Ấp Q, xã N, huyện B, tỉnh Vĩnh Long.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện: Ông Nguyễn Hoàng Đ – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Long.

- Người bị kiện:

+ Ủy ban nhân dân huyện B, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân huyện B, tỉnh Vĩnh Long: Ông Bùi Văn N; chức vụ: Phó Chủ tịch (đại diện theo văn bản ủy quyền số 2224/QĐ-UBND ngày 28/4/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B, tỉnh Vĩnh Long).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện Ủy ban nhân dân huyện B: Ông Nguyễn Trường G; chức vụ: Phó Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện B.

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh V.

Người đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh V: Ông Lê Quang T1; chức vụ: Phó Chủ tịch (đại diện theo văn bản ủy quyền số 2670/QĐ-UBND ngày 01/11/2016 Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh V).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh V: Ông Nguyễn Văn Đ1– Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Vĩnh Long.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị C

Người đại diện theo ủy quyền của chị Chính: Chị Nguyễn Ngọc A (đại diện theo văn bản ủy quyền ngày 09/10/2017).

Cùng địa chỉ: Ấp Q, xã N, huyện B, tỉnh Vĩnh Long.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Đương sự không có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án đó

nếu việc khởi kiện này không có gì khác với vụ án đã bị đình chỉ về người khởi kiện, người bị kiện và quan hệ pháp luật có tranh chấp.

Anh Nguyễn Văn T không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm, hoàn trả cho anh Thắng 200.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 283 ngày 13/10/2016 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này hoặc kể từ ngày Quyết định này được niêm yết công khai theo quy định của Luật Tổ tụng hành chính.

Nơi nhận:

- TANDCC: 01b;
- VKSNDTVL: 02b;
- CATANDTVL: 01b;
- THADSTVL: 02b;
- Đ/s: 07b;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Hữu Tuấn